

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030 (Sau đây gọi là Nghị quyết số 06-NQ/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU; gắn với việc thực hiện các chủ trương của Trung ương và của tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, phù hợp với xu thế phát triển của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các chính sách về đột phá về giáo dục và đào tạo.

2. Cụ thể hóa Nghị quyết số 06-NQ/TU thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị; triển khai đồng bộ với thực hiện Chương trình hành động số 05-CT/TU ngày 24/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong Kế hoạch này. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện Kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng lộ trình đề ra.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo bước tiến mạnh mẽ, vững chắc về chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng nền giáo dục phát triển toàn diện, nhân văn, từng bước hiện đại, giàu

bản sắc văn hóa dân tộc. Hình thành thể hệ công dân có đạo đức, tri thức, sức khỏe, trách nhiệm xã hội, nhân ái, tự tin, tự lực, tự cường, có khát vọng vươn lên và khả năng thích ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; thu hẹp khoảng cách giáo dục giữa các vùng, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, góp phần thực hiện mục tiêu đưa tỉnh Lai Châu phát triển xanh, nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Đến năm 2030, hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo đạt 99,8%, tiểu học đạt 99,9%, trung học cơ sở đạt 98%, trung học phổ thông đạt từ 60% trở lên. Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông hằng năm đạt trên 99%; tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 25%. 100% học sinh phổ thông được trang bị năng lực số, trong đó ít nhất 50% học sinh từ lớp 3 trở lên đạt mức cơ bản theo khung năng lực số; 100% cơ sở giáo dục phổ thông có câu lạc bộ và không gian văn hóa các dân tộc phù hợp.

(2) Triển khai dạy học tiếng Trung Quốc tại 11 trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới theo lộ trình, trong đó từ năm học 2026-2027 thực hiện với học sinh lớp 6; tiếp tục triển khai đối với các lớp 7, 8, 9 trong những năm học tiếp theo. Đến năm học 2028-2029: 100% cơ sở giáo dục phổ thông dạy học môn tiếng Anh bắt buộc từ lớp 1.

(3) Đầu tư, nâng cấp 03 trường phổ thông tại các xã đặc biệt khó khăn (Tà Tổng, Tủa Sín Chải, Nậm Cuối) theo mô hình trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới.

(4) Bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu giáo viên theo cấp học, môn học. 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng năng lực số đạt mức cơ bản vào năm 2028, đạt mức thành thạo vào năm 2030. Hằng năm, 100% cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, năng lực quản trị nhà trường.

(5) Phân đấu đến năm 2030, 100% phòng học được kiên cố hóa; 100% cơ sở giáo dục phổ thông có ít nhất 01 phòng học trực tuyến tập trung, được trang bị hạ tầng mạng và thiết bị dạy học số cơ bản, kết nối với nền tảng dạy học trực tuyến dùng chung.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

1.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị; phát huy vai trò chủ đạo của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 06-NQ/TU và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, chương trình, kế hoạch của tỉnh về đổi mới căn bản, đột phá phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; nâng cao nhận thức và quyết tâm hành động cụ thể của cấp ủy, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo; gắn trách nhiệm người đứng đầu về điều kiện đảm bảo, chất lượng công tác giáo dục và đào tạo với mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chính quyền các cấp.

Chỉ đạo phát huy vai trò chủ đạo của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong nâng cao chất lượng giáo dục: Xây dựng và nhân rộng mô hình đổi mới quản trị sáng tạo, hiệu quả trong cơ sở giáo dục, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao hiệu quả quản trị theo hướng đổi mới tư duy, năng động, sáng tạo, tăng cường tự chủ, trách nhiệm giải trình, định hướng phát triển bền vững cho nhà trường. Xác định rõ vai trò trung tâm của cơ quan quản lý nhà nước các cấp và cơ sở giáo dục trong tham mưu, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm, chuyên nghiệp; chủ động phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng để chăm lo, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh một cách toàn diện, công bằng.

1.2. Lãnh đạo hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội phát triển giáo dục và đào tạo

Tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung các chính sách không còn phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và phù hợp với điều kiện kinh tế – xã hội, đặc thù miền núi, biên giới của tỉnh. Ưu tiên bố trí và tăng cường đầu tư ngân sách cho giáo dục và đào tạo; triển khai hiệu quả các chính sách đối với người dạy, người học; quan tâm đội ngũ giáo viên và học sinh vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới.

Chỉ đạo xây dựng và thực hiện chính sách thu hút, đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực giáo dục là người địa phương, nhất là đối với các môn học thiếu nguồn tuyển như tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, Toán, Ngữ Văn, Vật lý, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật. Thực hiện chính sách cử tuyển, đặt hàng đào tạo giáo viên; liên kết với các cơ sở đào tạo sư phạm để đào tạo theo nhu cầu sử dụng của địa phương. Quan tâm thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở, điều kiện sinh hoạt đối với giáo viên công tác tại vùng khó khăn, vùng sâu,

vùng xa, khu vực biên giới. Xây dựng cơ chế huy động, thu hút người có năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn ngoài lực lượng nhà giáo tham gia giảng dạy, huấn luyện, tư vấn trong các cơ sở giáo dục; mở rộng xã hội hóa giáo dục, huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Hoàn thiện các chính sách đặc thù đối với học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; dạy và học tiếng Trung Quốc tại các xã biên giới; chính sách cho học sinh và cơ sở giáo dục đối với các trường phổ thông nội trú, bán trú tại các xã đặc biệt khó khăn.

1.3. Củng cố, phát triển hệ thống trường nội trú, bán trú; hoàn thiện mạng lưới trường lớp, phát triển quy mô giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất đạt chuẩn, từng bước hiện đại

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố và phát triển mở rộng quy mô các trường nội trú, bán trú; ưu tiên đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, mở rộng diện tích, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa điều kiện dạy học, học tập và sinh hoạt. Thực hiện hiệu quả Chương trình tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số ở bậc tiểu học. Chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức, quản lý nội trú, bán trú; xây dựng trường nội trú, bán trú trở thành trung tâm giáo dục cộng đồng, bảo đảm môi trường giáo dục toàn diện và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tạo nền tảng tương lai cho học sinh dân tộc thiểu số. Ưu tiên bố trí, bảo đảm đủ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đáp ứng yêu cầu hoạt động của các trường nội trú, bán trú.

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với không gian phát triển mới và yêu cầu tổ chức, vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp; sắp xếp hệ thống trường phổ thông, phổ thông dân tộc bán trú gắn với hình thành và tổ chức hoạt động các trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Mở rộng quy mô lớp, học sinh tại 31/31 trường trung học phổ thông, phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trong đó đến năm học 2030-2031, Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn có đủ cơ cấu các môn chuyên đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026 - 2035 và Kế hoạch kiên cố hóa trường, lớp học; đầu tư nâng cấp, xây mới phòng ở bán trú, nội trú, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch và công trình phụ trợ khác tại các cơ sở giáo dục.

Quan tâm đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục; bố trí quỹ đất, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho các xã vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; lồng ghép, sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ ngân

sách nhà nước, các Chương trình mục tiêu quốc gia và huy động nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị trường học.

1.4. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số

Chỉ đạo phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để bảo đảm đủ biên chế sự nghiệp giáo dục theo định mức quy định. Xây dựng, triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, bảo đảm đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng, phục vụ nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Liên kết với các cơ sở giáo dục đại học có năng lực như Đại học Thái Nguyên, Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Đại học Tây Bắc... để đào tạo con em của tỉnh đối với những môn thiếu nguồn tuyển như Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Toán, Ngữ Văn, Vật lý, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật; nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp, chú trọng định hướng nghề sư phạm gắn với nhu cầu số lượng, cơ cấu để tạo nguồn giáo viên ổn định.

Tăng cường liên kết với các cơ sở đào tạo uy tín để đào tạo giáo viên theo nhu cầu, gắn chỉ tiêu tuyển dụng với yêu cầu chương trình giáo dục, tổ chức tuyển dụng hết biên chế được giao; bố trí kinh phí để ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở giáo dục trong trường hợp chưa tuyển dụng đủ giáo viên.

Chỉ đạo, rà soát bảo đảm 100% các trường phổ thông nội trú thuộc các xã biên giới có đủ giáo viên dạy tiếng Trung Quốc. Chủ động thu hút nguồn tuyển từ những người có trình độ tiếng Trung Quốc và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; khuyến khích giáo viên đào tạo văn bằng hai tiếng Trung Quốc; mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo giáo viên tiếng Trung Quốc thông qua việc phối hợp với các đối tác Trung Quốc, tranh thủ học bổng đào tạo sư phạm Hán ngữ và hình thức bồi dưỡng ngắn hạn; hằng năm cử tối thiểu 02 lưu học sinh của tỉnh sang học tập tại các địa phương của Trung Quốc.

Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo vị trí việc làm, bảo đảm chuẩn nghề nghiệp; chú trọng bồi dưỡng thường xuyên về lý luận chính trị, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức nghề nghiệp. Nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; chú trọng bồi dưỡng năng lực lãnh đạo số, quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý. Phát triển năng lực song ngữ, hiểu biết văn hóa bản địa, phương pháp giáo dục phù hợp đặc thù vùng miền cho đội ngũ giáo viên.

1.5. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và kỹ năng cho học sinh

Chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả chương trình giáo dục ở tất cả các cấp học, gắn với việc duy trì vững chắc và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ em, học

sinh trong độ tuổi đến trường, phổ cập giáo dục. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu phương pháp, kỹ thuật dạy học, mở rộng tiếp cận chương trình tiên tiến; kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; nâng cao hiệu quả các hình thức bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục.

Ngành giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường giáo dục kỹ năng sống gắn với giáo dục bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các trường phổ thông, góp phần hình thành lòng tự hào và ý thức giữ gìn cội nguồn cho học sinh; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, hạnh phúc. Phát triển số lượng và tổ chức hiệu quả các câu lạc bộ, không gian văn hóa các dân tộc trong trường học; gắn giáo dục văn hóa truyền thống với hoạt động dạy học và sinh hoạt ngoại khóa, góp phần hình thành con người Lai Châu phát triển toàn diện, giàu bản sắc văn hóa dân tộc. Triển khai kế hoạch phát triển năng lực số cho học sinh thông qua tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học.

Chỉ đạo xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án “Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học” và Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ” từ năm 2026; tập trung phát triển kỹ năng nghe, nói, năng lực giao tiếp tiếng Anh cho đội ngũ giáo viên và học sinh. Tổ chức thực hiện Đề án dạy và học tiếng Trung Quốc tại 11 trường phổ thông nội trú thuộc các xã biên giới đến năm 2030, nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hợp tác khu vực biên giới, mở rộng cơ hội học tập, việc làm và phát triển trong tương lai. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia chương trình du học quốc tế.

Chỉ đạo, đầu tư phát triển Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi của tỉnh, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới. Năm học 2026-2027 mở lớp chuyên Tin học, năm học 2027-2028 mở lớp chuyên Địa lý, năm 2028-2029 mở lớp chuyên tiếng Trung Quốc.

2. Nhiệm vụ cụ thể: *(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/3/2026 và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Đảng bộ. Cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết phù hợp với tình hình của quan, đơn

vi; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết với lộ trình rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương; thường xuyên rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các chính sách phù hợp; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai các nhiệm vụ tại kế hoạch.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy hướng dẫn nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tuyên truyền, quán triệt của các tổ chức đảng trực thuộc.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này.

- Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; thẩm định, tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- UBND tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tổng Thanh Hải

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2026-2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 47 -KH/ĐU ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan tham mưu, phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị; phát huy vai trò chủ đạo của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên				
1	Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 3/2026	
2	Triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030	Ban tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy	Các chi, đảng bộ cơ sở và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 3/2026 và thường xuyên	
3	Hàng năm báo cáo đánh giá; tổ chức sơ kết; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV hằng năm; sơ kết quý IV năm 2028; tổng kết quý IV năm 2030	
II	Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội phát triển giáo dục và đào tạo				
1	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024-2030.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	

2	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chế độ đãi ngộ đối với viên chức ngành y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu, theo hướng mở rộng phạm vi áp dụng hoặc xây dựng chính sách phù hợp nhằm thu hút đội ngũ giáo viên cho ngành giáo dục tỉnh Lai Châu, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 4/2026	
3	Hoàn thiện, thực hiện chính sách hỗ trợ đất thu hút cán bộ, giáo viên công tác tại vùng đặc biệt khó khăn, biên giới	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I năm 2027	
4	Xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc nội trú, học sinh, học viên bán trú năm cuối cấp trung học phổ thông và cơ sở giáo dục đề ôn thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 4/2026	
III	Hoàn thiện mạng lưới trường lớp, phát triển quy mô giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp đạt chuẩn, từng bước hiện đại				
1	Xây dựng Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
2	Triển khai kế hoạch đầu tư, xây dựng các Trường phổ thông nội trú liên cấp năm 2026	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
3	Xây dựng Kế hoạch đầu tư các phòng học trực tuyến cho các trường học cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
4	Tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp và đánh giá diện	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo KH của Bộ GD&ĐT	

	rộng trên máy tính theo đúng lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo				
5	Triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026-2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
IV	Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số				
1	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
2	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao năng lực số, kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong giảng dạy đến năm 2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo	
V	Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và kỹ năng cho học sinh				
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2026 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
2	Xây dựng Đề án dạy và học tiếng Trung Quốc giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
3	Xây dựng Kế hoạch tăng cường giáo dục kỹ năng sống; bảo tồn phát huy văn hóa trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	

4	Kế hoạch nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông giai đoạn 2026-2030	Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II năm 2026	
VI	Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Các chi, đảng bộ cơ sở	Thường xuyên hoặc chuyên đề	